

Số: 14/2022/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 26 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 07/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2022 về việc: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn*".

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Xuân T; Sinh năm 1979; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Bộ đội

Chị Nguyễn Thị Th; Sinh năm 1985; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Tự do

Cùng địa chỉ: Tổ 35, phường K, thành phố L, tỉnh L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Xuân T và chị Nguyễn Thị Th kết hôn 22/01/2008, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Phố Mới (nay là phường Lào Cai), thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân dựa trên tình cảm, tự nguyện, không do bên nào ép buộc. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, không thông cảm cho nhau, hay bất đồng quan điểm, từ đó vợ chồng không còn quan tâm và yêu thương nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải nhiều lần nhưng không được. Anh chị sống ly thân từ năm 2021 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Vì vậy, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, nên anh chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Minh Ánh; sinh ngày 18/10/2008 và cháu Nguyễn Bảo Châu; sinh ngày 07/7/2013. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao cho chị Nguyễn Thị Th là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Minh Ánh và cháu Nguyễn Bảo Châu đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Xuân T phải cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Bảo Châu là 5 triệu đồng/ tháng đến khi cháu Nguyễn Bảo Châu đủ 18 tuổi. Hiện nay anh Nguyễn Xuân T đang công tác tại Biên phòng tỉnh Lào Cai, thu nhập trung bình hàng tháng là 20.000.000 đồng (hai

mười triệu đồng). Chị Nguyễn Thị Th hiện đang làm tự do, thu nhập trung bình hàng tháng là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng)/ tháng.

[3] Về tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận mỗi người chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu của anh Nguyễn Xuân T và chị Nguyễn Thị Th đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn là phù hợp quy định tại các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Xuân T và chị Nguyễn Thị Th.

Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Minh Ánh; sinh ngày 18/10/2008 và cháu Nguyễn Bảo Châu; sinh ngày 07/7/2013 cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Xuân T phải cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Bảo Châu là 5.000.000đ (năm triệu đồng)/ tháng đến khi cháu Nguyễn Bảo Châu đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Xuân T có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được quyền cản trở anh Nguyễn Xuân T thực hiện quyền này.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án. Cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại điều 357; điều 468 của bộ Luật dân sự năm 2015.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Xuân T và chị Nguyễn Thị Th mỗi người phải chịu 150.000VNĐ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001298 ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (1);
- VKSNDTP (2);
- THADS (1);
- UBND P Lào Cai;
- Các đương sự (2);
- Lưu HS (1);

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Vân

